

PHỤ LỤC 1
DANH MỤC, SỐ LƯỢNG, THÔNG SỐ KỸ THUẬT
VÀ CÁC TIÊU CHUẨN

(Kèm theo công văn số 108 / RHMTW-ĐVMS ngày 21/01/2026)

Stt	Tên danh mục	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Đơn vị tính	Số lượng
I. Linh kiện tay khoan nha khoa hiệu NSK				
1	Bạc đạn tay khoan nha khoa PAX2-SU03 Ký hiệu: P1190	Linh kiện dùng thay thế sửa chữa cho tay khoan nha khoa hiệu NSK	Chiếc/Cái	50
2	Nắp vận đầu tay khoan PanaAir FX PAX2-SU04 Ký hiệu: P1190050	Linh kiện dùng thay thế sửa chữa cho tay khoan nha khoa hiệu NSK	Chiếc/Cái	25
3	Bạc đạn tay khoan nha khoa FX23-03 Ký hiệu: C1056700	Linh kiện dùng thay thế sửa chữa cho tay khoan nha khoa hiệu NSK	Chiếc/Cái	20
4	Nắp vòng bi tay khoan nha khoa Ký hiệu: 20001651	Linh kiện dùng thay thế sửa chữa cho tay khoan nha khoa hiệu NSK	Chiếc/Cái	20
5	Trục bánh răng tay khoan nha khoa Ký hiệu: 10000946	Linh kiện dùng thay thế sửa chữa cho tay khoan nha khoa hiệu NSK	Chiếc/Cái	20
6	Nắp dây đầu tay khoan, dùng trong nha khoa Ký hiệu: 10000228	Linh kiện dùng thay thế sửa chữa cho tay khoan nha khoa hiệu NSK	Chiếc/Cái	20
7	Vòng bi cho tay khoan nha khoa Ký hiệu: DB132110804	Linh kiện dùng thay thế sửa chữa cho tay khoan nha khoa hiệu NSK	Chiếc/Cái	20
8	Vòng bi cho tay khoan nha khoa Ký hiệu: DB103211005	Linh kiện dùng thay thế sửa chữa cho tay khoan nha khoa hiệu NSK	Chiếc/Cái	20
9	Bạc đạn tay khoan SG20 Cartridge Ký hiệu: C1010150	Linh kiện dùng thay thế sửa chữa cho tay khoan nha khoa hiệu NSK	Chiếc/Cái	10
10	Trục giữ bánh răng tay khoan nha khoa Ký hiệu: C1010022	Linh kiện dùng thay thế sửa chữa cho tay khoan nha khoa hiệu NSK	Chiếc/Cái	10
11	Vòng đệm ngăn bụi tay khoan Dust proof Seal Ký hiệu: C495360A	Linh kiện dùng thay thế sửa chữa cho tay khoan nha khoa hiệu NSK	Chiếc/Cái	10
12	Trục truyền của tay khoan nha khoa Ti-Max X-SG20L Ký hiệu: C1003022	Linh kiện dùng thay thế sửa chữa cho tay khoan nha khoa hiệu NSK	Chiếc/Cái	10

II. Linh kiện tay khoan nha khoa hiệu SIRONA

1	Turbin tay khoan (Repl. rotor package T3 Racer >600.000) Ký hiệu: 6486240	Linh kiện dùng thay thế sửa chữa cho tay khoan nha khoa hiệu SIRONA	Chiếc/Cái	30
2	Nắp tay khoan (Cover T3 Racer) Ký hiệu: 6486125	Linh kiện dùng thay thế sửa chữa cho tay khoan nha khoa hiệu SIRONA	Chiếc/Cái	30
3	Turbin tay khuỷu (Head drive 1:1 8.7) Ký hiệu: 6049352	Linh kiện dùng thay thế sửa chữa cho tay khoan nha khoa hiệu SIRONA	Chiếc/Cái	15
4	Đầu tay khuỷu (Head Part Basic) Ký hiệu: 6406909	Linh kiện dùng thay thế sửa chữa cho tay khoan nha khoa hiệu SIRONA	Chiếc/Cái	15
5	Nắp tay khuỷu (Push-button CA mini) Ký hiệu: 6049329	Linh kiện dùng thay thế sửa chữa cho tay khoan nha khoa hiệu SIRONA	Chiếc/Cái	15
6	Búp sen tay thẳng (Drive RH 40) Ký hiệu: 6361039	Linh kiện dùng thay thế sửa chữa cho tay khoan nha khoa hiệu SIRONA	Chiếc/Cái	20
7	Vòng nhựa tay thẳng (Sealing Ring) Ký hiệu: 8927642	Linh kiện dùng thay thế sửa chữa cho tay khoan nha khoa hiệu SIRONA	Chiếc/Cái	25
8	Ốc (Screw) Ký hiệu: 5931188	Linh kiện dùng thay thế sửa chữa cho tay khoan nha khoa hiệu SIRONA	Chiếc/Cái	25
9	Phe chặn (Stop Element) Ký hiệu: 3329146	Linh kiện dùng thay thế sửa chữa cho tay khoan nha khoa hiệu SIRONA	Chiếc/Cái	10
10	Bạc đạn tay thẳng (Ball Bearing 5x8x2) Ký hiệu: 4181108	Linh kiện dùng thay thế sửa chữa cho tay khoan nha khoa hiệu SIRONA	Chiếc/Cái	30
11	Lò xo tay thẳng Compression (Spring D 0.4) Ký hiệu: 8927717	Linh kiện dùng thay thế sửa chữa cho tay khoan nha khoa hiệu SIRONA	Chiếc/Cái	30

III. Linh kiện tay khoan phẫu thuật nha khoa S11 hiệu W&H

1	Bạc đạn tay khoan nha khoa PAX2-SU03 Ký hiệu: 07839400	Linh kiện dùng thay thế sửa chữa cho tay khoan phẫu thuật nha khoa S11 hiệu W&H	Chiếc/Cái	15
2	Trục giữ ngàm tay khoan chậm/ phẫu thuật (Guide Sleeve) Ký hiệu: 01687900	Linh kiện dùng thay thế sửa chữa cho tay khoan phẫu thuật nha khoa S11 hiệu W&H	Chiếc/Cái	15
3	Chốt (Pin) Ký hiệu: 01577000	Linh kiện dùng thay thế sửa chữa cho tay khoan phẫu thuật nha khoa S11 hiệu W&H	Chiếc/Cái	15
4	Ổ bi dưới (Ball Bearing) Ký hiệu: 01366400	Linh kiện dùng thay thế sửa chữa cho tay khoan phẫu thuật nha khoa S11 hiệu W&H	Chiếc/Cái	20
5	Trục giữ ngàm mũi khoan phẫu thuật (Grooved Pin) Ký hiệu: 07957730	Linh kiện dùng thay thế sửa chữa cho tay khoan phẫu thuật nha khoa S11 hiệu W&H	Chiếc/Cái	15
6	Ngàm giữ mũi khoan tay khoan phẫu thuật (Chuck) Ký hiệu: 05294400	Linh kiện dùng thay thế sửa chữa cho tay khoan phẫu thuật nha khoa S11 hiệu W&H	Chiếc/Cái	15
7	Ổ bi trên (Ball Bearing) Ký hiệu: 06874700	Linh kiện dùng thay thế sửa chữa cho tay khoan phẫu thuật nha khoa S11 hiệu W&H	Chiếc/Cái	5
8	Vỏ trục tay khoan (Sheath) Ký hiệu: 07260900	Linh kiện dùng thay thế sửa chữa cho tay khoan phẫu thuật nha khoa S11 hiệu W&H	Chiếc/Cái	10
9	Trục truyền động tay khoan phẫu thuật (Shaft) Ký hiệu: 05255700	Linh kiện dùng thay thế sửa chữa cho tay khoan phẫu thuật nha khoa S11 hiệu W&H	Chiếc/Cái	2
10	Ron chặn máu (Seal) Ký hiệu: 06954700	Linh kiện dùng thay thế sửa chữa cho tay khoan phẫu thuật nha khoa S11 hiệu W&H	Chiếc/Cái	2
11	Vòng sắt (Ring S11) Ký hiệu: 01682400	Linh kiện dùng thay thế sửa chữa cho tay khoan phẫu thuật nha khoa S11 hiệu W&H	Chiếc/Cái	5

12	Lò xo (Spring) Ký hiệu: 06898000	Linh kiện dùng thay thế sửa chữa cho tay khoan phẫu thuật nha khoa S11 hiệu W&H	Chiếc/Cái	2
13	Vỏ ổ bi đầu tay khoan (Ring) Ký hiệu: 06890300	Linh kiện dùng thay thế sửa chữa cho tay khoan phẫu thuật nha khoa S11 hiệu W&H	Chiếc/Cái	2
14	Vỏ ổ bi dưới tay khoan (Sheath) Ký hiệu: 01688700	Linh kiện dùng thay thế sửa chữa cho tay khoan phẫu thuật nha khoa S11 hiệu W&H	Chiếc/Cái	2
15	Ngàm giữ mũi khoan (Centerring Screw) Ký hiệu: 02501000	Linh kiện dùng thay thế sửa chữa cho tay khoan phẫu thuật nha khoa S11 hiệu W&H	Chiếc/Cái	2
16	Lò xo (Spring) Ký hiệu: 01687800	Linh kiện dùng thay thế sửa chữa cho tay khoan phẫu thuật nha khoa S11 hiệu W&H	Chiếc/Cái	2
17	Trục giữ ngàm tay khoan phẫu thuật (Guide Sleeve) Ký hiệu: 01684900	Linh kiện dùng thay thế sửa chữa cho tay khoan phẫu thuật nha khoa S11 hiệu W&H	Chiếc/Cái	2